TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THUỴ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82 /2018/HS-ST
Ngày: 26- 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUỴ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Vân Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/TLST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo :

Đào Ngọc T, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1991; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn QL, xã TQ, huyện TT, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 9/12; Bố đẻ: Đào Văn M, sinh năm 1959; mẹ đẻ Vũ Thị S, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa;

** Bị hại:*

Ông Lê Đức Q, sinh năm 1960 (Đã chết)

** Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

- Bà Lê Thị R, sinh năm 1960 (Là vợ của ông Q) – Vắng mặt
- Anh Lê Tiến T, sinh năm 1981 (Là con của ông Q) – Vắng mặt
- Anh Lê Đức Ch, sinh năm 1992 (Là con của ông Q) – Vắng mặt

Đều có nơi cư trú: thôn HĐ 3, xã TL, TT, Thái Bình

** Người đại diện theo ủy quyền cho bà R, anh T, anh Ch:*

- Ông Lê Đức Ch, sinh năm 1963
- Ông Lê Hữu Ng, sinh năm 1954

Đều có nơi cư trú: thôn HĐ 3, xã TL, TT, Thái Bình

(Ông Ch, ông Ng có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1977 – Có mặt

- Chị Đỗ Thị Ng, sinh năm 1982 – Có mặt

Nơi cư trú: thôn BH, xã TH, huyện TT, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn AB, huyện QP, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/6/2018, Đào Ngọc T có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 17C-036.05 đi trên đường ĐT461, theo hướng thị trấn Đ đến xã T, khi chuyển hướng đi vào đoạn đường ngã 3 giao nhau hơi cong về phía Đông rẽ về trục đường xã TH, huyện T, đường quanh co, có biển báo nguy hiểm. T phát hiện người đi xe đạp đang sang đường theo hướng ngược chiều, T bấm còi, người đi xe đạp dừng lại nhưng sau đó lại tiếp tục cho xe sang đường. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên phần đầu bên phải xe ô tô do T điều khiển va chạm với xe đạp làm người đi xe đạp ngã ra đường, bánh sau bên phải ô tô đè lên bánh sau bên phải xe đạp trong khi bánh sau xe đạp đang đè lên chân trái người đi xe đạp. Người đi xe đạp là ông Lê Đức Q, sinh năm 1960, trú tại thôn HĐ 3, xã TL, huyện TT, Thái Bình. Ông Q bị thương nặng, chết trên đường đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 78/PY/PC54 ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận : *"Đa chấn thương đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, dập não. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não " ;*

Bản cáo trạng số 88/CT-VKSTT ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố Đào Ngọc T tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố Đào Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", xử phạt Đào Ngọc T từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 9 tháng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm 6 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về trách nhiệm dân sự áp dụng điều 585; điều 590 Bộ Luật dân sự công nhận sự thỏa thuân bồi thường thiệt hại giữa bị cáo, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người bị hại; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả cho Đào Ngọc T giấy phép lái xe ô tô; trả cho anh Nguyễn Đức M, chị Đỗ Thị Ng xe ô tô biển kiểm soát 17C-036.05 và toàn bộ giấy tờ xe; trả cho gia đình bị hại 01 xe đạp.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến việc vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn cho ông Lê Đức Q như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác định: Khoảng 13 giờ 30 giờ ngày 28/6/2018, khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17C-036.05 đi theo hướng Đ – T khi đi đến đoạn đường giao nhau giữa đường 461 với đường trục xã TH, cách khoảng 50 mét, bị cáo phát hiện ông Q đi xe đạp đi từ hướng xã TL đi TH, ông Q sang đường chập chờn không dứt khoát, bị cáo bấm còi xi nhan rẽ trái để đi về phía đường cong, vận tốc khoảng 30-35km/h thì thấy ông Q dừng lại, bị cáo yên tâm quan sát gương chiếu hậu để tiếp tục cho xe chuyển hướng vào đoạn đường cong, trong lúc cho xe chuyển hướng thì ông Q tiếp tục sang đường, do khoảng cách quá gần, thiếu quan sát, không kịp xử lý nên phần đầu xe phía trước, bên phải xe ô tô va chạm với bánh sau bên phải của xe đạp làm ông Q và xe đạp ngã đổ văng sang trái, bị cáo tiếp tục xử lý tránh người và xe đạp nhưng không kịp, bánh sau bên phải xe ô tô bị cáo điều khiển tiếp tục đè lên bánh sau xe đạp trong khi chân trái ông Q đang bị bánh sau xe đạp đè lên. Bị cáo biết đã gây tai nạn nên dừng xe, xuống quan sát thấy ông Q vẫn còn tỉnh, máu chảy ở đầu và chân trái, bị cáo bế ông Q vào lề đường gọi cho anh Nguyễn Đức M đến đưa ông Q đi cấp cứu, nhưng chưa kịp đưa ông Q đến bệnh viện ông Q đã tử vong. Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật và hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng; Lời nói sau cùng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm mức thấp nhất hình phạt và xin được hưởng án treo.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại thống nhất xác định khi tai nạn xảy ra, gia đình bị hại đã nhận bồi thường của bị cáo 60.000.000 đồng, anh Nguyễn Đức M, chị Đỗ Thị Ng – chủ xe ô tô hỗ trợ bồi thường 12.000.000 đồng, tổng là 72.000.000 đồng ; gia đình không yêu cầu bồi thường thêm bất cứ khoản gì khác. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh M, chị Ng nhất trí với trách nhiệm bồi thường, đề nghị xin lại xe ôtô và giấy tờ xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đào Ngọc T có giấy phép lái xe, khi tham gia giao thông đã vi phạm các quy định sau của Luật giao thông đường bộ:

- Điều 12 Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe :

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo"Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo ".

- Điều 15 Chuyển hướng xe :

"2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều va fchir cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác".

Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải.

Điều 5. Các trường hợp giảm tốc độ.

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.

……..

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường mà mặt đường không êm thuận"

Việc vi phạm các quy định về luật giao thông đường bộ đã nêu trên của bị cáo đã gây tai nạn làm ông Lê Đức Q bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ được luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức M, chị Đỗ Thị Ng. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 78/PY/PC54 ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thái Thụy lập ngày 28/6/2018; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai

nạn và các tài liệu, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ chứng cứ kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ :

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a. Làm chết người.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"

[3] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Người bị hại điều khiển xe đạp tham gia giao thông, sang đường thiếu chú ý quan sát, không dứt khoát cũng có một phần lỗi, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên áp dụng Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự hình xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cũng đủ sức giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo, chủ xe ôtô là anh Nguyễn Đức M, chị Đỗ Thị Ng và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại là 72.000.000 đồng trong đó bị cáo bồi thường 60.000.000 đồng, anh M, chị Ng hỗ trợ bồi thường 12.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu phải bồi thường thêm bất cứ khoản gì khác. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên áp dụng Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho bị cáo Đào Ngọc T giấy phép lái xe số : 310136007182 do Giám đốc Sở GTVT Hải Phòng cấp cho bị cáo.

- Trả lại cho anh Nguyễn Đức M, chị Đỗ Thị Ng xe và toàn bộ giấy tờ xe đã thu giữ ;

- Trả lại cho gia đình người bị hại 1 xe đạp nữ, màu xanh ;

[7] Án phí: Bị cáo Đào Ngọc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 585; Điều 590 Bộ Luật dân sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Hình phạt:

Xử phạt Đào Ngọc T 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Đào Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã TQ, huyện TT, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách Đào Ngọc T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Đào Ngọc T phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp Đào Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người bị hại về việc bồi thường: Gia đình bị hại nhận đủ số tiền bồi thường là 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng), không yêu cầu phải bồi thường thêm khoản gì khác.

4. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Đào Ngọc T giấy phép lái xe số : 310136007182 do Giám đốc Sở GTVT Hải Phòng cấp cho bị cáo.

- Trả lại cho anh Nguyễn Đức M, chị Đỗ Thị Ng xe ô tô và toàn bộ giấy tờ xe gồm:

+ 1 Xe ôtô nhãn hiệu Cửu Long, sơn màu xanh, biển kiểm soát 17C-036.05 ;

+ 1 chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 008693 do công an tỉnh Thái Bình cấp cho xe ô tô nhãn hiệu Cửu Long, biển số đăng ký 17C-036.05; tên chủ xe : Nguyễn Văn D;

+1 giấy chứng nhận kiểm định số 4871702 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 17-02D cấp cho xe ô tô nhẫn hiệu Cửu Long, biển đăng ký 17C-036.05 ;

+ 1 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 18073691/OTOBB.07 do Công ty bảo hiểm MIC Thái Bình cấp cho chủ xe : Nguyễn Văn D ;

- Trả lại cho gia đình người bị hại 1 xe đạp nữ, màu xanh.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Thái Thụy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 06/9/2018)

5. Về án phí:

Bị cáo Đào Ngọc Toàn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Đào Ngọc T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức M, chị Đỗ Thị Ng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2018). Những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi gửi:
- VKSND huyện TT;
- Công an huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của người bị hại.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Sở tư pháp Thái Bình
- Ủy ban nhân dân xã TQ
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Lan